

Số: 970/MB-HS

Hà Nội, ngày 4 tháng 10 năm 2024

**THÔNG BÁO**

**Chào bán trái phiếu ra công chúng (Đợt 2)**

(Giấy chứng nhận đăng ký chào bán trái phiếu ra công chúng số 102/GCN-UBCK do Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 12/06/2024)

**I. Giới thiệu về Tổ chức phát hành**

- Tên Tổ chức phát hành (đầy đủ): Ngân hàng thương mại cổ phần Quân Đội
  - Tên viết tắt: MB
  - Địa chỉ trụ sở chính: Số 18 Lê Văn Lương, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
  - Số điện thoại: 024 62661088 Số fax: 024 62661080 Website: [www.mbbank.com.vn](http://www.mbbank.com.vn)
  - Vốn điều lệ: 52.870.840.520.000 đồng (Bằng chữ: Năm mươi hai nghìn, tám trăm bảy mươi tỷ, tám trăm bốn mươi triệu, năm trăm hai mươi nghìn đồng) (Theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0100283873 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp thay đổi lần thứ 54 ngày 16/05/2024)
- (\*) Cập nhật đến ngày 31/08/2024, Ngân hàng TMCP Quân Đội đã kết thúc đợt phát hành thêm 19.240.000 cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong công ty tăng vốn điều lệ từ 52.870.840.520.000 đồng lên 53.063.240.520.000 đồng (Năm mươi ba nghìn không trăm sáu mươi ba tỷ hai trăm bốn mươi triệu năm trăm hai mươi nghìn đồng). Hiện nay, MB đang thực hiện các thủ tục pháp lý với các cơ quan quản lý nhà nước để thay đổi Giấy phép hoạt động và Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp với số vốn điều lệ mới này.
- Mã cổ phiếu: MBB
  - Nơi mở tài khoản thanh toán: Sở giao dịch Ngân hàng Nhà nước Việt Nam  
Số hiệu tài khoản: 119954
  - Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mã số doanh nghiệp 0100283873 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp đăng ký lần đầu ngày 30/09/1994, thay đổi lần thứ 54 ngày 16/05/2024.

- Ngành nghề kinh doanh chính:

Tên ngành	Mã ngành
Hoạt động trung gian tiền tệ khác	6419
1. Nhận tiền gửi không kỳ hạn, tiền gửi có kỳ hạn, tiền gửi tiết kiệm và các loại tiền gửi khác;	
2. Cấp tín dụng dưới các hình thức sau đây:	
- Cho vay;	



*Handwritten signature*

- Chiết khấu, tái chiết khấu công cụ chuyển nhượng và giấy tờ có giá khác;
  - Bảo lãnh ngân hàng;
  - Phát hành thẻ tín dụng;
  - Bao thanh toán trong nước;
3. Mở tài khoản thanh toán cho khách hàng
  4. Cung ứng dịch vụ thanh toán trong nước;
    - Cung ứng phương tiện thanh toán;
    - Thực hiện dịch vụ thanh toán séc, lệnh chi, ủy nhiệm chi, nhờ thu, ủy nhiệm thu, thư tín dụng, thẻ ngân hàng, dịch vụ thu hộ và chi hộ.
  5. Mở tài khoản:
    - Mở tài khoản tại Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;
    - Mở tài khoản tại tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài khác;
  6. Tổ chức thanh toán nội bộ, tham gia hệ thống thanh toán liên ngân hàng quốc gia
  7. Tham gia đấu thầu, mua, bán tín phiếu Kho bạc, công cụ chuyển nhượng, trái phiếu Chính Phủ, tín phiếu Ngân hàng Nhà nước và các giấy tờ có giá khác trên thị trường tiền tệ.
  8. Mua, bán trái phiếu Chính Phủ, trái phiếu doanh nghiệp;
  9. Dịch vụ môi giới tiền tệ;
  10. Phát hành chứng chỉ tiền gửi, kỳ phiếu, tín phiếu, trái phiếu để huy động vốn theo quy định của Luật các tổ chức tín dụng, Luật Chứng khoán, quy định của Chính Phủ và hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;
  11. Vay vốn của Ngân hàng Nhà nước dưới hình thức tái cấp vốn theo quy định của Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;
  12. Vay, cho vay, gửi, nhận gửi vốn của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, tổ chức tài chính trong nước và nước ngoài theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;
  13. Góp vốn, mua cổ phần theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;
  14. Kinh doanh, cung ứng dịch vụ ngoại hối trên thị trường trong nước và trên thị trường quốc tế trong phạm vi do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định;
  15. Kinh doanh, cung ứng sản phẩm phái sinh lãi suất.
  16. Lưu ký chứng khoán;
  17. Ví điện tử;
  18. Cung ứng sản phẩm phái sinh giá cả hàng hóa;
  19. Mua nợ;
  20. Các hoạt động khác (sau khi được Ngân hàng Nhà nước chấp thuận).

*Handwritten signature*

00  
 GẤ  
 ƯỚ  
 CỘ  
 QU  
 GI

- Sản phẩm/dịch vụ chính: Hoạt động ngân hàng thương mại: bao gồm các hoạt động chính như huy động vốn, tín dụng, dịch vụ kinh doanh ngoại tệ và thanh toán, các hoạt động kinh doanh và dịch vụ ngân hàng thương mại khác.

9. Giấy phép thành lập và hoạt động số 0054/NH-GP ngày 14/09/1994, thay thế bằng giấy phép số 100/GP-NHNN ngày 16 tháng 10 năm 2018.

## II. Mục đích chào bán

Tổ chức phát hành dự kiến sử dụng toàn bộ số tiền thu được từ đợt chào bán trái phiếu ra công chúng cho mục đích bổ sung vốn cấp II dài hạn theo quy định của Ngân hàng Nhà nước, phục vụ nhu cầu cấp tín dụng, đầu tư cũng như tăng quy mô vốn hoạt động của Ngân hàng nhằm đáp ứng mục tiêu tăng trưởng kinh doanh năm 2024 và các năm tiếp theo, phù hợp với quy định của pháp luật.

## III. Phương án chào bán

### A. Thông tin chung về các đợt chào bán:

MB đã được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp Giấy chứng nhận đăng ký chào bán trái phiếu ra công chúng số 102/GCN-UBCK ngày 12/06/2024. Các thông tin về phương án chào bán theo Giấy chứng nhận đăng ký chào bán trái phiếu ra công chúng số 102/GCN-UBCK ngày 12/06/2024 và Bản cáo bạch chào bán trái phiếu ra công chúng ngày 15/05/2024, cụ thể như sau:

1. Tên trái phiếu: Trái phiếu Ngân hàng thương mại cổ phần Quân Đội.
2. Loại trái phiếu: Trái phiếu không chuyển đổi, không kèm chứng quyền, không có tài sản bảo đảm, là nợ thứ cấp và đủ điều kiện tính vốn cấp 2 theo quy định.
3. Mệnh giá trái phiếu: 100.000 đồng/trái phiếu
4. Tổng số lượng trái phiếu chào bán ra công chúng: 48.800.000 trái phiếu.
  - Số đợt phát hành: 03 đợt.
  - Số lượng trái phiếu dự kiến chào bán trong từng đợt cụ thể như sau:

STT	Đợt	Khối lượng Trái Phiếu phát hành từng đợt (Trái phiếu)
1	Đợt 1	20.000.000
2	Đợt 2	15.000.000 + số lượng trái phiếu đợt 1 chưa chào bán hết
3	Đợt 3	13.800.000 + số lượng trái phiếu đợt 1 và đợt 2 chưa chào bán hết
	<b>Tổng cộng</b>	<b>Tối đa 48.800.000</b>

Trường hợp chưa chào bán hết số lượng Trái Phiếu dự kiến phát hành trong từng đợt phát hành thì số lượng Trái Phiếu chưa chào bán hết trong từng đợt đó sẽ được chuyển sang đợt chào bán kế tiếp. Để làm rõ, số lượng Trái Phiếu chào bán trong từng đợt chào bán thực tế bao gồm số lượng Trái Phiếu dự kiến chào bán đợt đó ban đầu (nêu trên) và số lượng Trái Phiếu không chào bán hết của các đợt chào bán trước đó.

28  
H  
NG  
PH  
N  
Y -

## B. Thông tin về trái phiếu chào bán ra công chúng đợt 2

1. Tên trái phiếu: Trái phiếu Ngân hàng thương mại cổ phần Quân Đội.
2. Loại trái phiếu: Trái phiếu không chuyển đổi, không kèm chứng quyền, không có tài sản bảo đảm, là nợ thứ cấp và đủ điều kiện tính vốn cấp 2 theo quy định.
3. Mã trái phiếu: MBBH2430002

*(Khi trái phiếu được đăng ký, lưu ký tập trung tại Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam (VSDC) và niêm yết tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội, trái phiếu sẽ được VSDC cấp mã trái phiếu khác theo quy định của pháp luật hiện hành)*

4. Mệnh giá trái phiếu: 100.000 đồng/trái phiếu.
5. Tổng số lượng trái phiếu chào bán đợt 2: 31.048.972 trái phiếu.  
(Bao gồm: Số lượng trái phiếu dự kiến chào bán đợt 2 ban đầu là 15.000.000 trái phiếu và số lượng trái phiếu đợt 1 chưa chào bán hết là 16.048.972 trái phiếu).

Trường hợp chưa chào bán hết số lượng Trái Phiếu dự kiến phát hành trong đợt 2 thì số lượng Trái Phiếu chưa chào bán hết trong đợt 2 sẽ được chuyển qua chào bán đợt 3. Để làm rõ, số lượng trái phiếu chào bán trong từng đợt chào bán thực tế bao gồm số lượng trái phiếu dự kiến chào bán đợt đó ban đầu (trên Giấy chứng nhận đăng ký chào bán trái phiếu ra công chúng số 102/GCN-UBCK do UBCKNN cấp ngày 12/06/2024) và số lượng trái phiếu không chào bán hết của các đợt chào bán trước đó.

6. Tổng giá trị trái phiếu chào bán đợt 2 theo mệnh giá: 3.104.897.200.000 đồng.

7. Kỳ hạn trái phiếu: 06 năm

8. Lãi suất:

Lãi suất áp dụng cho các Kỳ Tính Lãi của trái phiếu được Tổ chức phát hành xác định tại Ngày Xác Định Lãi Suất, bằng bình quân lãi suất tiền gửi tiết kiệm cá nhân bằng Đồng Việt Nam thông thường (trả sau, cuối kỳ) kỳ hạn 12 tháng (hoặc tương đương) được công bố trên trang điện tử (website) tại ngày xác định lãi suất bởi Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam, Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam, Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam và Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam cộng biên độ 1,5%/năm

“Ngày Xác Định Lãi Suất” là Ngày Làm Việc trước Ngày Phát Hành 01 (một) Ngày Làm Việc đối với Kỳ Tính Lãi đầu tiên. Đối với các Kỳ Tính Lãi tiếp theo, Ngày Xác Định Lãi Suất là Ngày Làm Việc trước mỗi ngày tròn năm từ Ngày Phát Hành 07 (bảy) Ngày Làm Việc.

9. Kỳ trả lãi: Tiền lãi trái phiếu được trả sau theo định kỳ 12 (mười hai) tháng một lần kể từ ngày phát hành vào cuối mỗi Kỳ Tính Lãi.

10. Giá chào bán: 100.000 đồng/trái phiếu.



11. Phương thức phân phối: Việc phân phối Trái phiếu được thực hiện thông qua đại lý phát hành và bán trực tiếp cho Nhà Đầu Tư, cụ thể như sau:

- Đại lý phát hành: Trái phiếu được chào bán thông qua đại lý phát hành là Công ty cổ phần Chứng khoán MB, Nhà đầu tư có thể đặt mua tại quầy giao dịch Sở Giao dịch 1 và quầy giao dịch chi nhánh Hồ Chí Minh của MBS hoặc đặt mua online theo hướng dẫn chi tiết tại website [www.mbs.com.vn](http://www.mbs.com.vn).

- Bán trực tiếp cho Nhà Đầu tư: MB chào bán và bán trái phiếu trực tiếp cho các nhà đầu tư thông qua Trụ sở chính của MB.

12. Số lượng đăng ký mua tối thiểu: tối thiểu 100 Trái Phiếu tương đương 10.000.000 VND (Bằng chữ: Mười triệu đồng) mệnh giá Trái Phiếu

13. Thời gian nhận đăng ký mua: Từ ngày 08/10/2024 đến ngày 30/10/2024

14. Địa điểm nhận đăng ký mua trái phiếu:

- Thông qua đại lý phát hành: tại quầy giao dịch Sở Giao dịch 1 và quầy giao dịch chi nhánh Hồ Chí Minh của MBS và đăng ký mua online theo hướng dẫn tại website [www.mbs.com.vn](http://www.mbs.com.vn).

- Bán trực tiếp cho Nhà đầu tư: Tại Trụ sở chính của MB.

15. Thời gian nhận tiền mua trái phiếu: Từ ngày 08/10/2024 đến ngày 30/10/2024

16. Tài khoản phong tỏa nhận tiền mua trái phiếu

- Tên người thụ hưởng: Ngân hàng TMCP Quân Đội

- Số tài khoản: 1247956018

- Ngân hàng nơi mở tài khoản: Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV)

17. Các điều khoản về chuyển đổi trái phiếu: Không

18. Các điều khoản đối với chứng quyền kèm theo trái phiếu: Không

19. Các thông tin liên quan đến trái phiếu có bảo đảm: Không

20. Địa điểm công bố Bản cáo bạch và Bản cập nhật thông tin Bản cáo bạch:

- **Ngân hàng TMCP Quân đội**

Địa chỉ: Số 18 Lê Văn Lương, Trung Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội

Điện thoại: 024 62661088

Fax: 024 62661080

Email: [info@mbbank.com.vn](mailto:info@mbbank.com.vn)

- **Công ty cổ phần Chứng khoán MB**

Địa chỉ: Tầng 7-8, tòa nhà MB, số 21 Cát Linh, phường Cát Linh, Q. Đống Đa, TP. Hà Nội

Điện thoại: 02473.045688

Website: <https://mbs.com.vn/>

**IV. Các tổ chức liên quan:**

**1. Tổ chức kiểm toán**

**Báo cáo tài chính năm 2022 được kiểm toán bởi:**

**Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam**

Địa chỉ: Tầng 8, tòa nhà Corner Stone, 16 Phan Chu Trinh, Quận Hoàn Kiếm, TP.Hà Nội.

Điện thoại: 024 3831 5100

Fax : 024 3831 5090

Website: [www.ey.com](http://www.ey.com)

**Báo cáo tài chính năm 2023 được kiểm toán bởi:**

**Công ty TNHH KPMG**

Địa chỉ: Tầng 46, Tòa tháp Keangnam Landmark 72, Lô E6, Đường Phạm Hùng, Phường Mỹ Trì, Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội.

Điện thoại: +84 24 3946 1600

Website: <https://kpmg.com/vn/vi/home.html>

**2. Tổ chức tư vấn, đại lý phát hành**

**Công ty cổ phần Chứng khoán MB**

Địa chỉ: Tầng 7-8, tòa nhà MB, số 21 Cát Linh, phường Cát Linh, quận Đống Đa, TP Hà Nội

Điện thoại: 02473.045688

Website: <https://mbs.com.vn/>

NGÂN HÀNG TMCP QUÂN ĐỘI  
TỔNG GIÁM ĐỐC



PHẠM NHƯ ANH